



zhōng yòng

中 用

adjective (often in negative) · useful; of use

Example Sentences

Zhè ge gōng jù bù zhōng yòng

这个工具不中用。

This tool is not useful.

tā jué de zì jǐ lǎo le bù zhōng yòng le

他觉得自己老了，不中用了。

He feels he is old and no longer useful.

Guān jiàn shí kè zhè tái jī qì hái tǐng zhōng yòng de

关键时刻，这台机器还挺中用的。

At the critical moment, this machine is actually quite useful.

Trace each character, then write the word on your own.

中	中	中	中	中	中	中													
用	用	用	用	用	用	用	用												